

Bản án số: 118/2020/HS-ST  
Ngày 22/9/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Hiền;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hùng Sơn;
2. Ông Nguyễn Đình Phúc.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Anh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 114/2020/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 811/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đình N**, sinh ngày 2x/1y/197z tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 13x B, Phường P, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: 13x B, Phường P, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Nguyễn Quốc H3 (đã chết) và bà Trần Thị LN (sinh năm 1936); Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 04 anh em; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 10/6/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 157/2011/HSST. Ngày 22/7/2017, chấp hành xong hình phạt tù. Chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 09/6/1994, bị Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh bắt giữ về hành vi “Cướp tài sản của công dân”. Hình thức xử lý: Ngày 22/6/1994, chuyển trường Phổ thông Công Nông Nghiệp;

- Ngày 28/3/1995, bị Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh đưa đi cải tạo tập trung theo Quyết định của Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;

- Ngày 18/6/1999, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản của công dân” theo Bản án số 226/HSST. Đã được xóa án tích.

- Ngày 05/3/2002, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh tuyên phạt 24 tháng tù về tội “Cướp giạt tài sản” theo Bản án số 142/HSST. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/6/2020 cho đến nay (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Trần Văn N1, sinh năm 1989 (Có mặt).

Địa chỉ: 3x LB, phường T, Quận B3, Tp. Hồ Chí Minh.

(Đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Quận 1).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 2x ĐĐ, Phường P, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Trương Vĩnh T2, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 7x TS, phường TH, Quận B3, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Ông Lưu Chung C (Tên gọi khác: PG), sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 5x PX, xã HP, huyện NB, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Trung N4, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Chung cư BA, Số 8x Đường B, phường BA, Quận H, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Trần Xuân H5, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 6x PĐ, phường HC, quận TĐ, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Thái D, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 9x XT, Phường H, quận BT5, Tp. Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 25 phút ngày 06/6/2020, Nguyễn Đình N ngồi ở giao lộ Bùi Viện - ĐĐ, Phường P, Quận M thì thấy Trần Văn N1 điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Novou, biển kiểm soát 59T1-518.xx cướp giạt tài sản của bà Nguyễn Thị Bích TN2, khi N1 bỏ chạy thì bị ngã xe tại trước số 16A ĐĐ, Phường P, Quận M và bị người dân bắt giữ. Lúc này xe mô tô của N1 vẫn còn chìa khóa trên xe và không người trông coi, nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên N đi bộ đến xe mô tô 59T1- 518.xx dựng xe lên rồi điều khiển xe mô tô chạy về nhà của N tại số 183/130 Bùi Viện, Phường P, Quận M để cất giấu nhằm mục đích chiếm đoạt để sử dụng.

Qua điều tra, xác định N là người chiếm đoạt tài sản, nên khoảng 00 giờ 20 phút ngày 09/6/2020, N đang đi bộ trên đường Bùi Viện thì bị tổ tuần tra Công an Quận 1 gồm các ông Nguyễn Thái D, Trần Trung N4 và Trần Xuân H5 đưa về Công an Phường P, Quận M kiểm tra, sau đó tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà của N thì thu giữ 01 xe mô tô Yamaha loại Novou, biển kiểm soát 59T1-518.xx.

Theo Kết luận định giá tài sản số 123/KL-HĐĐGTS ngày 08/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, 01 xe mô tô

hiệu Yamaha loại Nouvo, biển kiểm soát 59T1-518.xx, số máy: 5P11-032928, số khung: RLCN5P1108Y032928 trị giá 6.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Đình N khai nhận toàn bộ hành phạm tội như trên, lời khai của bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo, biển kiểm soát 59T1-518.xx, số máy 5P11-032928, số khung: RLCN5P1108Y032928, qua xác minh do bà Nguyễn Thị H2 (Thường trú: 26/41 ĐĐ, Phường P, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Bà Hằng hiện không còn ở nơi cư trú, đi đâu không rõ. Ông Trương Vĩnh T2 khai mua xe trên của một người thanh niên (không rõ lai lịch) vào khoảng tháng 10/2019 với giá 3.000.000 đồng, không làm hợp đồng mua bán xe nhưng có giấy đăng ký xe. Sau đó, ông T2 cho bạn là ông Lưu Chung C mượn sử dụng. Ngày 05/6/2020, ông C cho Trần Văn N1 mượn xe nhưng không biết N1 sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu tài sản nhưng chưa có kết quả.

Thu giữ của Nguyễn Đình N:

- 01 (một) áo khoác tay dài màu đỏ, có in chữ GOVIET; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen; 01 (một) quần Jean dài màu đen.

Hiện Công an Quận 1 đang tạm giữ số vật chứng trên.

Trách nhiệm dân sự: Trần Văn N1 không có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 13 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo, biển kiểm soát 59T1-518.xx, số máy 5P11-032928, số khung: RLCN5P1108Y032928 mà bị cáo Nhất chiếm đoạt của Trần Văn N1, đề nghị giải quyết trong vụ án Trần Văn N1 bị truy tố về tội “Cướp giật tài sản”. Các vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Nhất đề nghị tịch thu tiêu hủy do không có giá trị sử dụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định khoảng 03 giờ 25 phút, ngày 06/6/2020, tại trước số nhà 16A ĐĐ, Phường P, Quận M, bị cáo Nguyễn Đình N đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha loại Novou, biển kiểm soát 59T1-518.xx trị giá 6.000.000 đồng của ông Trần Văn N1.

Do đó, hành vi của bị cáo Nhất đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu xài nên vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt tù và bị xử lý hành chính về hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, căn cứ vào tiền án của Bị cáo: Ngày 10/6/2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 157/2011/HSST. Ngày 22/7/2017, chấp hành xong hình phạt tù. Chưa xóa án tích. Ngày 06/6/2020, bị cáo lại tiếp tục có hành vi phạm tội nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết đã quy định nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Văn N1 không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo, biển kiểm soát 59T1-518.xx, số máy 5P11-032928, số khung: RLCN5P1108Y032928 thu giữ tại nhà của Nguyễn Đình N. Qua xác minh do bà Nguyễn Thị H2 (Thường trú: 26/41 ĐĐ, Phường P, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Bà Hằng hiện không còn ở nơi cư trú, đi đâu không rõ. Ông Trương Vĩnh T2 khai mua xe trên của một người thanh niên (không rõ lai lịch) vào khoảng tháng 10/2019 với giá 3.000.000 đồng, không làm hợp đồng mua bán xe nhưng có giấy đăng ký xe. Sau đó, ông T2 cho bạn là ông Lưu Chung C mượn sử dụng. Ngày 05/6/2020, ông C cho Trần Văn N1 mượn xe nhưng không biết N1 sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu tài sản nhưng chưa có kết quả.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Trần Văn N1 xác nhận mượn chiếc xe trên của ông C nhưng không nói với ông C mượn xe để đi cướp giật tài sản còn chiếc xe đứng tên sở hữu của ai thì N1 không rõ. N1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe cho ông C. Ông C đề nghị trả lại chiếc xe trên cho ông T2 là chủ sở hữu. Ông T2 yêu cầu được nhận lại chiếc xe trên vì ông là người bỏ tiền ra mua chiếc xe, mặc dù tại thời điểm mua bán ông không làm hợp đồng mua bán xe nhưng ông có giữ giấy đăng ký xe đứng tên bà Nguyễn Thị H2.

Xét thấy chiếc xe nêu trên hiện cũng đang là vật chứng trong vụ án “Cướp giật tài sản” do Trần Văn N1 thực hiện theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 124 ngày 10/6/2020, Quyết định khởi tố bị can số 108 ngày 10/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 nên Hội đồng xét xử không giải quyết trong vụ án này, đề nghị xem xét giải quyết trong vụ án “Cướp giật tài sản” nêu trên.

- 01 (một) áo khoác tay dài màu đỏ, có in chữ GOVIET; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen; 01 (một) quần Jean dài màu đen thu giữ của Nguyễn Đình N là trang phục Nhất mặc khi bị bắt, xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng, bị cáo chịu.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Đình N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2020.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo, biển kiểm soát 59T1-518.xx, số máy 5P11-032928, số khung: RLCN5P1108Y032928 sẽ được xem xét giải quyết trong vụ án “Cướp giật tài sản” do Trần Văn N1 thực hiện theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 124 ngày 10/6/2020, Quyết định khởi tố bị can số 108 ngày 10/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 115/20-PNK ngày 03/8/2020 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác tay dài màu đỏ, có in chữ GOVIET; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen; 01 (một) quần Jean dài màu đen.

(Theo Phiếu nhập kho đồ vật tài liệu số 81-20/PNK ngày 03/8/2020 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Đình N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Thu Hiền**